TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA CHẼ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:11/2020/QĐST-HNGĐ	*Ba Chẽ, ngày 23 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2019/TLST-HNGĐ ngày 13/5/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lý Thị G;** sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện Btỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh **Nịnh Văn P;** sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lý Thị G và anh Nịnh Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 03 (Ba) con chung là Nịnh Thị T; sinh ngày 02/12/2009, Nịnh Thị Mỹ D; sinh ngày 04/5/2014 và Nịnh Thị Mai H; sinh ngày

10/8/2016 cho anh Nịnh Văn P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi từng con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị G không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lý Thị G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lý Thị G và anh Nịnh Văn P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Chị Lý Thị G và anh Nịnh Văn P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc chị Lý Thị G tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Gái phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị G đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005875 ngày 13/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Chị G đã nộp xong án phí ly hôn.

Trả lại chị Lý Thị G số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005875 ngày 13/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, huyện B, QN;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Thái